PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2026 của UBND phường Quan Triều)

STT	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m2)	Loại đất	Giao thông tiếp giáp	Hệ số	Giá khởi điểm theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh (Đồng/1m2)	Ghi chú
1	94	801	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
2	94	802	92	ODT	Đường QH 12m	1,1	6.270.000	Tiếp giáp 02 mặt đường
3	94	803	92	ODT	Đường QH 12m	1,1	6.270.000	Tiếp giáp 02 mặt đường
4	94	804	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
5	94	805	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
6	94	806	90	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
7	94	807	90	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
8	94	808	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
9	94	809	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
10	94	810	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
11	94	811	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
12	94	812	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
13	94	813	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
14	94	814	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
15	94	815	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
16	94	816	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
17	94	817	86,6	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
18	94	818	86,6	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
19	94	819	93,6	ODT	Đường QH 12m	1,1	6.270.000	Tiếp giáp 02 mặt đường
20	94	820	90	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
21	94	821	90	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
22	94	822	90	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
23	94	823	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
24	94	824	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
25	94	825	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
26	94	826	100	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
27	94	831	77	ODT	Đường QH 12m	1,05	5.985.000	Tiếp giáp mặt thoáng
28	94	832	90,3	ODT	Đường QH 12m	1,1	6.270.000	Tiếp giáp 02 mặt đường
TỔNG			**2.668,1**					